

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG
TỈNH HẢI DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 185/2023/HS-ST

Ngày: 28/11/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thành Hưng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Thắng và bà Phạm Thị Lan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nông Thị Đào- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy- Kiểm sát viên.

- Tại điểm cầu thành phần có: Bà Nguyễn Thị Hải- Kiểm sát viên VKSND thành phố Hải Dương; ông Nguyễn Quang Dũng- Thư ký TAND thành phố Hải Dương; ông Nguyễn Văn Sơn - Cảnh sát bảo vệ Trại tạm giam C an tỉnh Hải Dương.

Ngày 28/11/2023, tại điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương và một điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam C an tỉnh Hải Dương, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm C khai theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 184/2023/TLST-HS ngày 31/10/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 177/2023/QĐXXST-HS ngày 15/11/2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Đức C, sinh năm 1999 tại tỉnh Hải Dương. ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn Thái An, xã Quang Phục, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1958 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1957; Tiền sự: Chưa;

Tiền án:

- Bản án số 49/2019/HSST ngày 10/7/2019 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương xử phạt C 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, giá trị tài sản chiếm đoạt là 7.287.000 đồng. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/7/2020.

- Bản án hình sự sơ thẩm số 09/2021/HS-ST ngày 23/3/2021 của TAND huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương xử phạt C 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”,

giá trị tài sản chiếm đoạt là 4.555.000 đồng, ngày phạm tội 01/12/2020.

- Bản án số 30/HS-ST ngày 23/6/2021 của Toà án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương xử phạt C 13 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, giá trị tài sản chiếm đoạt là 5.300.000 đồng. Tổng hợp hình phạt 12 tháng tù tại bản án hình sự sơ thẩm số 09/2021/HS-ST ngày 23/3/2021 của TAND huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương buộc Nguyễn Đức C phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 25 tháng tù. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/01/2023.

Nhân thân: Ngày 23/6/2016, C bị UBND xã Quang Phục áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường, thời hạn 06 tháng kể từ ngày 23/6/2016 đến ngày 23/12/2016.

- Bản án hình sự sơ thẩm số 86/2017/HSST ngày 29/9/2017 của TAND huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương xử phạt Nguyễn Đức C 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (giá trị tài sản chiếm đoạt là 24 triệu đồng, khi phạm tội C là người chưa thành niên), chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/01/2019.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 02/9/2023 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

* Bị hại: Anh Đặng Tiến Sơn, sinh năm 1988. Địa chỉ: phường Hải Tân, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương; chị Nguyễn Thị Hồng, sinh năm 1988. Địa chỉ: phường Tân Hưng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương;

* Người làm chứng: Ông Đỗ Văn Vũ và anh Đỗ Minh Quân (đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 29/8/2023, bị cáo Nguyễn Đức C đi bộ trên đường Vũ Khâm Lân thuộc phường Hải Tân, thành phố Hải Dương mục đích xem ai để tài sản sơ hở thì trộm cắp. Khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, khi đến nhà của anh Đặng Tiến Sơn, sinh năm 1988 ở số 22 Vũ Khâm Lân, phường Hải Tân, TP. Hải Dương, C trèo qua tường vào trong sân đi đến gần cửa sổ tìm tài sản. Lúc này anh Sơn đang ngủ trong nhà và có để ở cửa sổ 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Redmi 7 đang sạc điện. Quan sát thấy không có người trông giữ tài sản, C rút điện thoại khỏi dây sạc rồi cho điện thoại vào túi quần sooc đang mặc, trèo qua tường, đi về hướng huyện Tứ Kỳ để tiếp tục tìm tài sản trộm cắp. Khoảng 0 giờ 30 phút ngày 30/8/2023, khi đi đến nhà chị Nguyễn Thị Hồng, sinh năm 1988 ở số 1/23 Bảo Thái, phường Tân Hưng, TP. Hải Dương, thấy ở sân trước hiên nhà chị Hồng có dựng một chiếc xe đạp dạng mini màu xanh- trắng, trên khung xe có chữ VENTANA, giỏ màu trắng. Lúc này chị Hồng đã khoá cổng và cửa đi làm đêm, không có người trong giữ xe, C trèo qua tường rào, đi đến dòng xe ra giáp tường, dùng hai tay bèo xe đạp đặt lên trên tường rồi trèo qua tường ra

ngoài, nhấc xe đạp xuống đường, đạp xe theo đường Bảo Thái, rẽ vào ngõ cạnh cửa hàng tạp hóa của anh Đỗ Văn Vũ, sinh năm 1974 ở số 48 Bảo Thái, phường Tân Hưng, TP. Hải Dương. C dựng xe đạp vào tường nhà dân trong ngõ rồi đi bộ ra đường Bảo Thái xem có nhà nào để tài sản sơ hở thì tiếp tục trộm cắp. Lúc này, anh Đỗ Minh Quân, sinh năm 2006, trú tại số 105 Bảo Thái, phường Tân Hưng, TP. Hải Dương đi chơi về nghi ngờ C là đối tượng vào trộm cắp tài sản của nhà anh Vũ nên đã gọi điện báo cho anh Vũ. Do sợ bị phát hiện nên C quay lại để lấy xe đạp thì gặp anh Vũ và anh Quân nên bỏ chạy. Thấy vậy, anh Vũ và anh Quân đuổi theo giữ C lại rồi báo C an phường Tân Hưng, TP. Hải Dương đến lập biên bản, thu giữ vật chứng là 01 chiếc xe đạp mini màu xanh- trắng, trên khung xe có chữ VENTANA, giỏ xe có màu trắng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 7, hãng XIAOMI, vỏ lưng màu xanh đen.

Tại Kết luận định giá tài sản số 50 ngày 13/9/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự- UBND TP. Hải Dương kết luận: Giá trị 01 chiếc điện thoại di động Redmi 7 là 420.000 đồng; Giá trị 01 chiếc xe đạp mini có nhãn Ventana là 1.351.500 đồng. Tổng giá trị là 1.771.500 đồng (*Một triệu bảy trăm bảy mươi một nghìn năm trăm đồng*).

Về vật chứng thu giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 7, XIAOMI, vỏ lưng màu xanh đen là tài sản của anh Đặng Tiến Sơn và 01 chiếc xe đạp mini màu xanh- trắng, trên khung xe có chữ VENTANA, giỏ xe có màu trắng là tài sản của chị Nguyễn Thị Hồng, Cơ quan CSĐT C an thành phố Hải Dương đã trả lại cho anh Sơn và chị Hồng.

Về trách nhiệm dân sự: Những người bị hại là anh Đặng Tiến Sơn và chị Nguyễn Thị Hồng không yêu cầu bị cáo bồi thường về dân sự.

Cáo trạng số 180/CT-VKSTPHD ngày 30/10/2023, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố Nguyễn Đức C về tội Trộm cắp tài sản theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương giữ nguyên nội dung truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức C phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Về hình phạt chính: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s, h khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo C từ **09 tháng đến 12 tháng** tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam; Về hình phạt bổ sung: Không; Về xử lý vật chứng: Không; Về trách nhiệm dân sự: Không; Về án phí: căn cứ Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, xác định nội dung bản cáo trạng truy tố, bản luận tội của VKSND thành phố Hải Dương đối với bị cáo là đúng và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Tòa án đã triệu tập hợp lệ những người tham gia tố tụng. Tại phiên tòa vắng mặt bị hại, người làm chứng. Xét thấy, trong quá trình điều tra, bị hại, người làm chứng đã có lời khai rõ ràng về các tình tiết của vụ án, **bị hại có đơn đề nghị xét xử vắng mặt**. Việc bị hại và người làm chứng vắng mặt không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 292, Điều 293 BLTTHS, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, cơ quan truy tố, phù hợp với nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản xác định hiện trường, sơ đồ hiện trường nơi xảy ra vụ việc, bản ảnh, lời khai của bị hại, người làm chứng, kết luận định giá tài sản và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ 23 giờ 30 phút ngày 29/8/2023 đến 0 giờ 30 phút ngày 30/8/2023, tại nhà của anh Đặng Tiến Sơn ở số 22 Vũ Khâm Lân, phường Hải Tân, TP. Hải Dương và tại nhà của chị Nguyễn Thị Hồng ở số 1/23 Bảo Thái, Phường Tân Hưng, TP. Hải Dương, Nguyễn Đức C (có tiền án về tội Trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích) lén lút chiếm đoạt của anh Sơn 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 7, hãng XIAOMI, trị giá 420.000 đồng; chiếm đoạt của chị Hồng một chiếc xe đạp mini màu xanh- trắng có giá trị 1.351.500 đồng. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 1.771.500 đồng (*Một triệu bảy trăm bảy mươi một nghìn năm trăm đồng*).

[4] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là trái pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Do bị cáo đã bị kết án (có 3 tiền án) đều về tội Trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích, nay lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, tuy giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt dưới mức tối thiểu (2.000.000 đồng) để truy cứu trách nhiệm hình sự, nhưng do bị cáo đã bị kết án về tội trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích mà lại vi phạm, nên hành vi phạm tội lần này của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản, quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo về tội

Trộm cắp tài sản theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân, ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương; bị cáo đã nhiều lần bị kết án, mới chấp hành xong hình phạt tù được thời gian rất ngắn thì lại phạm tội. Vì vậy, cần thiết phải áp dụng mức hình phạt nghiêm để giáo dục bị cáo sau này chấp hành tốt pháp luật.

[6] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo có nhiều tiền án chưa được xóa về tội Trộm cắp tài sản, nay lại thực hiện hai hành vi trộm cắp tài sản nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội nhiều lần” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản trộm cắp dưới mức khởi điểm truy cứu trách nhiệm hình sự (2.000.000 đồng) nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, thấy bị cáo là người có nhân thân xấu, bản thân đã nhiều lần bị kết án và phải chấp hành hình phạt tù tại trại giam nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học, không tu chí làm ăn, không có ý thức tu dưỡng, rèn luyện bản thân, coi thường pháp luật. Do vậy, lần phạm tội này cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống chung của xã hội một thời gian phù hợp để giáo dục, cải tạo bị cáo sau này chấp hành tốt pháp luật.

[8] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về vật chứng, trách nhiệm dân sự:

Đối với tài sản bị cáo trộm cắp đã được Cơ quan Cảnh sát thành phố Hải Dương trả lại cho bị hại. Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự.

[10] Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo bị kết án có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s, h khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự; các điều 135, 136, 292, 293, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đức C phạm tội Trộm cắp tài sản.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức C 08 (tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam (02/9/2023).

2. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Đức C phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Viện kiểm sát NDTP Hải Dương;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan điều tra C an TP Hải Dương;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ C an TP Hải Dương;
- Cơ quan Thi hành án HS C an TP Hải Dương;
- Trại tạm giam C an tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thành Hưng